

HƯỚNG DẪN ÔN TẬP HÌNH HỌC 7 CHƯƠNG I

ĐỀ KIỂM TRA:

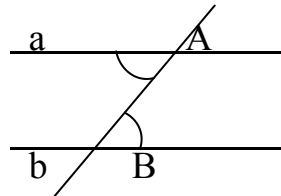
Bài 1: Vẽ hình và viết giả thiết, kết luận của định lý sau :

Hai đường thẳng phân biệt cùng vuông góc với một đường thẳng thứ 3 thì chúng song song với nhau.

Bài 2: a) Hãy viết định lý nói về một đường thẳng vuông góc với một trong hai đường thẳng song song.

b) Vẽ hình minh họa, viết GT/KL bằng kí hiệu

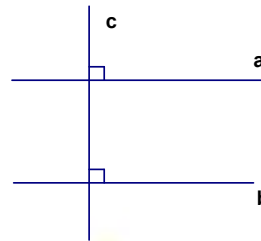
Bài 3: Phát biểu định lý, viết GT, KL được diễn tả bởi hình vẽ sau:



Bài 4:

a) Hãy phát biểu định lý được diễn tả bởi hình vẽ sau.

b) Viết giả thiết và kết luận của định lý đó bằng kí hiệu



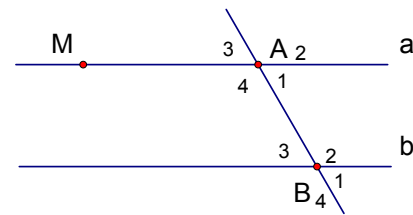
Bài 5: Vẽ hình, viết giả thiết, kết luận của định lý: “Nếu hai đường thẳng phân biệt cùng song song với một đường thẳng thứ ba thì chúng song song với nhau.”

Bài 6 : Vẽ hình, viết giả thiết, kết luận và chứng minh định lý: “Nếu hai đường thẳng cùng vuông góc với một đường thẳng thứ ba thì chúng song song với nhau.”

Bài 7: Cho hình vẽ bên. Biết hai đường thẳng a và b song song với nhau và $\hat{A}_1 = 70^\circ$.

- 1/ Hãy viết tên các cặp so le trong và các cặp góc trong cùng phía.
- 2/ Tính số đo của $\hat{A}_3; \hat{B}_3$
- 3/ Kẻ đường thẳng c vuông góc với đường thẳng a tại M.

Chứng tỏ rằng: $c \perp b$



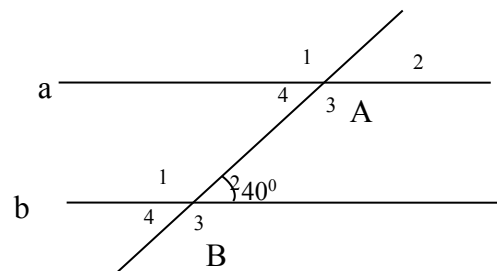
Bài 8:

Cho hình 1: ($a // b$, $\hat{B}_2 = 40^\circ$)

a) Chỉ ra góc so le trong, đồng vị, trong cùng phía với góc B_2 .

b) Tính số đo các góc: $\hat{B}_4$

c) Tính số đo các góc: $\hat{A}_2, \hat{A}_4$.

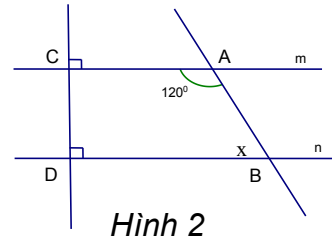


Hình 1

Bài 9:

Cho hình vẽ (hình 2).

- 1) Vì sao $m \parallel n$?
- 2) Tính số đo x của góc ABD



Hình 2

Bài 10: Vẽ hình theo trình tự sau:

- a) Góc xOy có số đo 60° , điểm A nằm trong góc xOy
- b) Đường thẳng m đi qua A và vuông góc với Ox
- c) Đường thẳng n đi qua A và song song với Oy

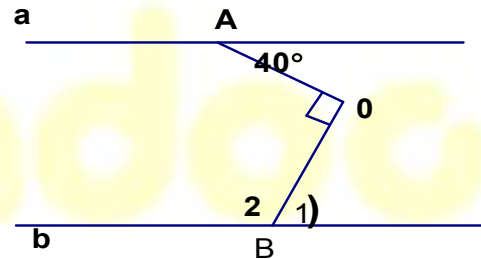
Bài 10: Cho đoạn thẳng AB dài 12cm. Hãy vẽ đường trung trực của đoạn thẳng ấy. Nêu rõ cách vẽ.

Bài 11: Cho hình vẽ bên. Biết $\hat{C}_1 = \hat{D}_1$ và $AC \perp AB$.

- a) Vì sao $AC \parallel BD$?
- b) Chứng tỏ rằng: $DB \perp AB$

Bài 12: Hình vẽ sau cho biết $a \parallel b$,

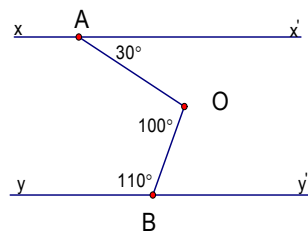
$\hat{A} = 40^\circ$, $\widehat{AOB} = 90^\circ$. Tính số đo của góc B_1



Bài 13: Cho hình vẽ.

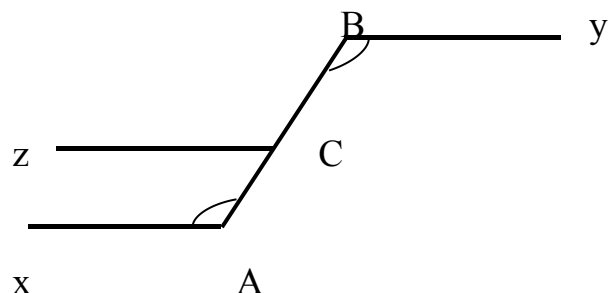
Biết: $\widehat{x'AO} = 30^\circ$, $\widehat{AOB} = 100^\circ$ và $\widehat{OBy} = 110^\circ$.

Chứng minh: $xx' \parallel yy'$.



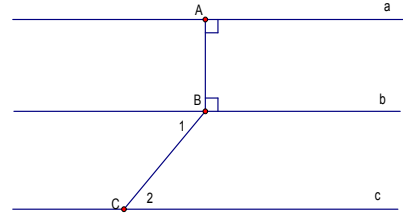
Bài 14: Cho hình vẽ, biết $Ax \parallel By$, $\widehat{xAB} = 120^\circ$, $\widehat{BCz} = 120^\circ$.

- a) Tính số đo $\widehat{ABy}$?
- b) Các cặp đường thẳng nào song song với nhau? vì sao?



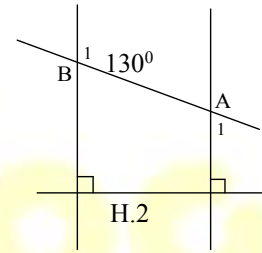
Bài 15: Cho hình vẽ. Biết $\widehat{B}_1 = 40^\circ$; $\widehat{C}_2 = 40^\circ$

- Đường thẳng a có song song với đường thẳng b không? Vì sao?
- Đường thẳng b có song song với đường thẳng c không? Vì sao?
- Đường thẳng a có song song với đường thẳng c không? Vì sao?

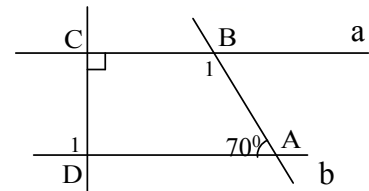


Bài 16: Cho hình vẽ, biết $AB \parallel DC$, $\widehat{A} = 90^\circ$, $\widehat{D} = 60^\circ$.
Số đo các góc B và C là:

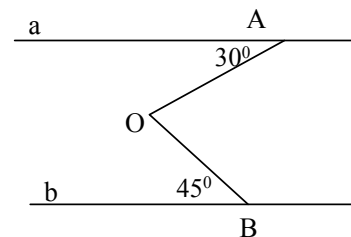
Bài 17: Cho hình vẽ (H.2), có $\widehat{B}_1 = 130^\circ$ thì:
Số đo của góc $\widehat{A}_1$ là:



Bài 18:
Cho hình vẽ: Biết $a \parallel b$. $\widehat{A} = 70^\circ$, $\widehat{C} = 90^\circ$.
Tính số đo của góc B_1 và D_1



Bài 19:
Cho hình vẽ sau: Biết $\widehat{A} = 30^\circ$; $\widehat{B} = 45^\circ$;
 $\widehat{AOB} = 75^\circ$.
Chứng minh rằng: $a \parallel b$



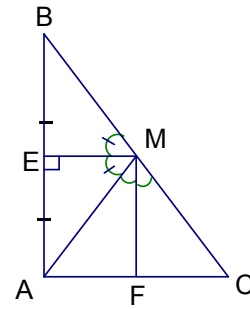
Bài 20: Cho hình vẽ sau:
a) Qua O vẽ tia Ot // Ax sao cho $\widehat{xAO} = \widehat{AOt}$ là hai góc so le trong.
Vẽ được mấy tia Ot, vì sao?

b) Tính số đo góc AOB?

Bài 21: Cho hình vẽ bên. Biết E là trung điểm của AB ; ME vuông góc AB tại E và ME, MF lần lượt là tia phân giác của $\widehat{AMB}$ và $\widehat{AMC}$.

1/ Vì sao EM là đường trung trực của đoạn thẳng AB ?

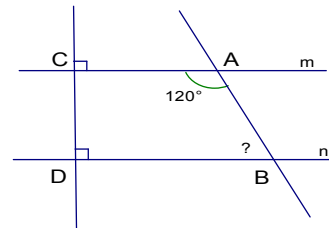
2/ Chứng tỏ rằng: $MF \parallel AB$



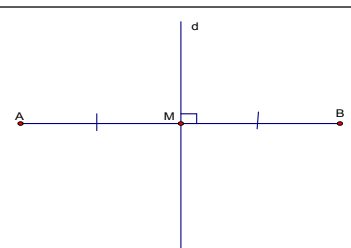
Bài 22: Cho hình vẽ .

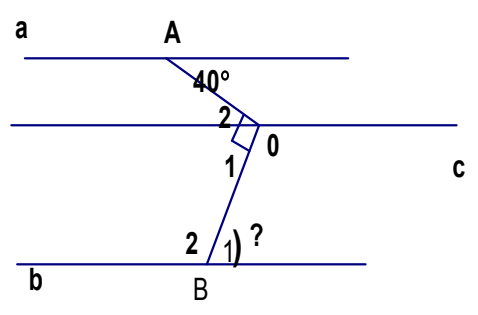
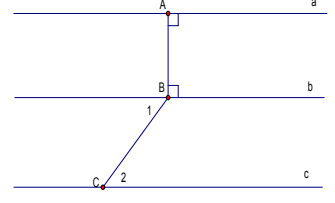
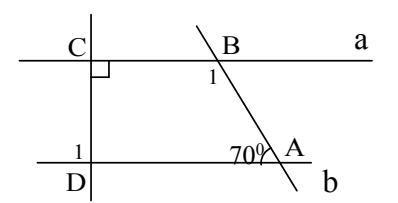
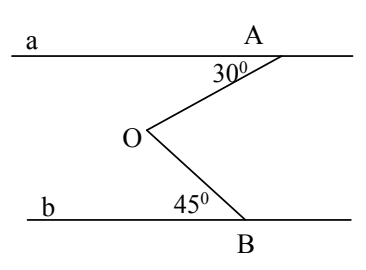
1) Vì sao $m \parallel n$?

2) Tính số đo của $\widehat{ABD}$



HƯỚNG DẪN GIẢI CÁC DẠNG TOÁN HÌNH HỌC CHƯƠNG I

Bài	Đáp án
1	GT KL $a \perp c; \quad b \perp c$ $a \parallel b$
2	
3	
4	
5	
6	
7	
8	
9	
10	- Vẽ đoạn thẳng $AB = 12\text{cm}$ - Vẽ trung điểm M của đoạn thẳng AB: trên tia AB, lấy điểm M sao cho: $AM = \frac{12}{2} = 6 \text{ (cm)}$ - Qua M, vẽ đường thẳng d vuông góc với AB Ta có: d là đường trung trực của đoạn thẳng AB 
11	

12	Vẽ đường thẳng c đi qua O và song song với a. Vì $a // c$ nên $b // c$, ta có: $\widehat{A} = \widehat{O_2} = 40^\circ$ (so le trong). Mà $\widehat{O_1} + \widehat{O_2} = 90^\circ$ $\Rightarrow \widehat{O_1} = 90^\circ - \widehat{O_2}$ $\Rightarrow \widehat{O_1} = 90^\circ - 40^\circ = 50^\circ$ Vậy $\widehat{O_1} = \widehat{B_1} = 50^\circ$ (so le trong).	
13		
14		
15	a) $\left. \begin{array}{l} a \perp AB \\ b \perp AB \end{array} \right\} \Rightarrow a \parallel b$ b) Ta có: $\widehat{B_1} = \widehat{C_2} = 40^\circ$ Mà: Hai góc này ở vị trí so le trong Nên: $b \parallel c$ c) $\left. \begin{array}{l} a \parallel b \\ b \parallel c \end{array} \right\} \Rightarrow a \parallel c$	
16		
17		
18	GT: $a // b$, $\widehat{A} = 70^\circ$, $\widehat{C} = 90^\circ$ KL: $\widehat{B_1} = ?$; $\widehat{D_1} = ?$ + Ta có: $\left. \begin{array}{l} a // b \\ a \perp CD \end{array} \right\} \Rightarrow b \perp CD \Rightarrow \widehat{B_1} = 90^\circ$ + Ta có: $a // b$ mà $\widehat{A}$ và $\widehat{B_1}$ là cặp góc trong cùng phía nên: $\widehat{A} + \widehat{B_1} = 180^\circ \Rightarrow \widehat{B_1} = 110^\circ$	
19	- Ghi đúng giả thiết – kết luận GT: $\widehat{A} = 30^\circ$, $\widehat{B} = 45^\circ$; $\widehat{AOB} = 75^\circ$. KL: $a // b$ + Kẻ $Ot // a$ qua O. + Tính được $\widehat{tOA} = 30^\circ$ + Suy ra $\widehat{tOB} = 45^\circ \Rightarrow Ot // b$	



	+ Suy ra $a // b$	
--	-------------------	--

Mời bạn đọc tham khảo thêm tài liệu học tập lớp 7 tại đây:

<https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-7>

